

15/11

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
TỈNH BÌNH PHƯỚC
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT
ĐAI HUYỆN HỚN QUẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hón Quán, ngày 15 tháng 11 năm 2024

Số: 3485/CN.VPĐKĐĐ-ĐDBĐ

PHIẾU TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ VÀ HƯỚNG DẪN

Kính gửi: - Ông Hoàng Văn Sơn
- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả.

Chi nhánh Văn phòng Đăng Ký Đất Đai có nhận hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của ông Hoàng Văn Sơn.

Địa chỉ: ấp Xa Lách, xã Tân Quan, huyện Hón Quán, tỉnh Bình Phước

Loại hồ sơ: Trích lục bản đồ địa chính thửa đất.

Mã biên nhận/hồ sơ: 000.30.72.H10-241108-0030

Kết quả giải quyết hồ sơ:

Sau khi kiểm tra hồ sơ của ông Hoàng Văn Sơn, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Hón Quán có ý kiến như sau:

- Căn cứ theo bản đồ địa chính chính quy thị trấn Tân Khai được Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước ký duyệt ngày 25/07/2024 thì: Thửa đất số 309, tờ bản đồ 59, diện tích 480,0m² nay thành thửa số 53, tờ bản đồ số 37, diện tích 344,1m². Thửa đất trên ranh giới đã thay đổi so với Giấy chứng nhận đã cấp, diện tích tăng 174,2m² (đính kèm sơ đồ kiểm tra).

Đề nghị chủ sử dụng đất liên hệ với UBND thị trấn Tân Khai:

+ Mời những chủ sử dụng đất giáp ranh tới thực địa xác nhận ranh giới theo hiện trạng sử dụng, sau đó UBND thị trấn Tân Khai lập bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất (ký xác nhận của các chủ sử dụng đất giáp ranh, giải trình rõ phân diện tích tăng giảm biến động ranh, nêu rõ nguyên nhân và lý do thay đổi dẫn đến biến động ranh và biến động diện tích).

+ Thực hiện thủ tục Đăng ký biến động Giấy chứng nhận QSD đất theo quy định.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Hón Quán thông báo cho ông được biết./.

Nơi nhận:
Nhu trên;
Lưu: VT(Nam)
Người KT (Hồng)

p. **GIÁM ĐỐC**



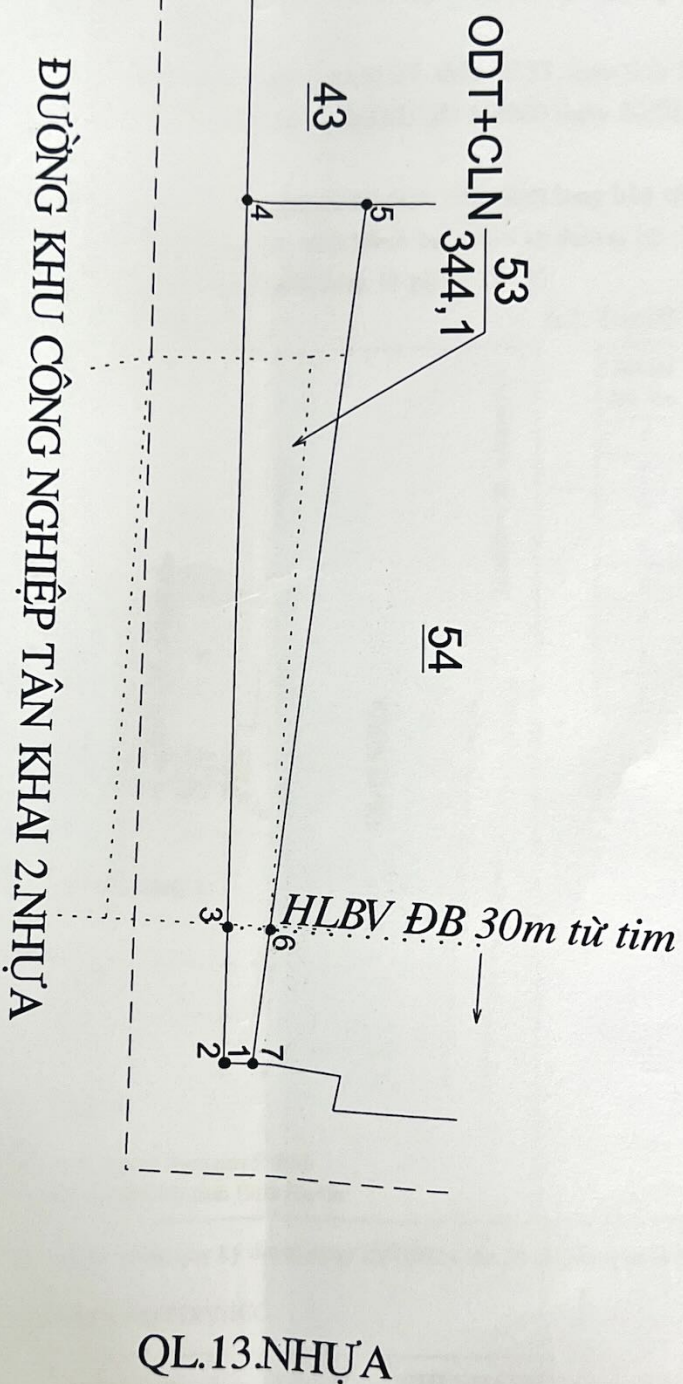
(Handwritten signature)

Ngô Thị Hồng

Sơ Đồ Thửa Đất

..... Ranh theo GCN đã cấp

..... Ranh theo Bản đồ chính quy mới



QL.13.NHỰA

1. Số hiệu thửa đất: 53

Tờ bản đồ địa chính số: 37

Địa chỉ thửa đất: Khu phố 7, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

| Số hiệu đỉnh thửa | Tọa độ | | Chiều dài (m) |
|----------------------|------------|-----------|------------------|
| | X (m) | Y (m) | |
| 1 | 1274759,14 | 539646,66 | 0,12 |
| 2 | 1274759,03 | 539646,66 | 9,73 |
| 3 | 1274759,22 | 539636,93 | 53,27 |
| 4 | 1274760,24 | 539583,67 | 8,79 |
| 5 | 1274769,01 | 539584,26 | 53,30 |
| 6 | 1274762,38 | 539637,15 | 9,69 |
| 7 | 1274761,17 | 539646,76 | 2,03 |
| 1 | 1274759,14 | 539646,66 | |



NGƯỜI TRÍCH LỤC

NGƯỜI KIỂM TRA

au
Nguyễn Hoàng Nam *Hồ Văn Hồng*

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH LONG - TỈNH BÌNH PHƯỚC

CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

Họ ông: BUI VĂN THU

Sinh Năm 1973 Số CMND: 171531568. Cấp ngày 14/09/1988. Tại Công An Thanh Hoá.

Thường Trú: Ấp 4 - Xã Tân Khai - Huyện Bình Long - Tỉnh Bình Phước

Họ ông: NGUYỄN THAI BÌNH

Sinh Năm 1976 Số CMND: 285337262. Cấp ngày 23/11/2007. Tại Công An Bình Phước.

Thường Trú: Ấp 7 - Xã Tân Khai - Huyện Bình Long - Tỉnh Bình Phước.

II- Thửa đất được quyền sử dụng

1. Thửa đất số: 309 2. Tờ bản đồ số: 59

3. Địa chỉ thửa đất: Ấp 7 - Xã Tân Khai - Huyện Bình Long - Tỉnh Bình Phước

4. Diện tích: 480 m²

Bảng chữ: Bón trăm tám mươi mét vuông

5. Hình thức sử dụng:

+ Sử dụng riêng: Không m²

+ Sử dụng chung: 480 m²

6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở nông thôn (100m²); Đất trồng cây lâu năm (380m²)

7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài ; Đến ngày 28 tháng 03 năm 2053

8. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như nhà nước giao đất

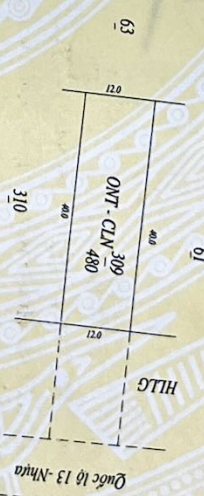
có thu tiền SDB (ONT); không thu tiền SDB (CLN)* "NCN"

III- Tài sản gắn liền với đất

Có 380m² đất trồng cây lâu năm

IV- Ghi chú

Thửa đất được trích do địa chính



Tỷ lệ: 1:1000

Ngày 14 tháng 12 năm 2008

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

C. CHỦ TỊCH

PHƯỚC CHU TỊCH



Bui Văn Thu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 152 /QĐ-UBND

Hón Quản, ngày 20 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 12 hộ gia đình, cá nhân để thực hiện dự án: Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II, thị trấn Tân Khai, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Phước Thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2021, các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 và hủy danh mục các dự án thu hồi đất quá 03 năm chưa thực hiện trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành quy định về chính sách, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh Bình Phước sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình

Phước ban hành kèm theo Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh ;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024 ;

Căn cứ Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh Bình Phước quy định đơn giá bồi thường, hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc, cây trồng khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước; được điều chỉnh tại Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 22/5/2018 của UBND tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành quy định hạn mức đất ở và điều kiện tách thửa đất đối với các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở bồi thường thuộc dự án Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II ;

Căn cứ Quyết định số 1890/QĐ-UBND ngày 21/10/2013 của UBND tỉnh Bình Phước Phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Tân Khai II, xã Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2779/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh Bình Phước về việc Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn thực hiện trước của dự án đầu tư xây dựng công trình : Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số 2508/UBND-KT ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc triển khai dự án: Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II;

Căn cứ Công văn số 3071/UBND-KT ngày 28/8/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc thuận chủ trương điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Hớn Quản về việc phê duyệt mức hỗ trợ đơn giá đất ở theo Bảng giá đất tại vị trí đất thu hồi thuộc dự án: Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II;

Căn cứ Thông báo số 10/TB-UBND ngày 25/01/2018 của UBND huyện Hớn Quản thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường trục chính từ Quốc lộ 13

vào Khu công nghiệp Tân Khai II, xã Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Thông báo số 157/TB-UBND ngày 24/9/2020 của UBND huyện Hớn Quản Điều chỉnh Thông báo số 10/TB-UBND ngày 25/01/2018 của UBND huyện Hớn Quản;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 21/TTr-PTNMT ngày 19/01/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho 12 hộ gia đình, cá nhân để thực hiện dự án: Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước với các nội dung sau:

1. Thông tin hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi:

Có 12 hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi được bồi thường, hỗ trợ theo Phương án này. Đất thu hồi là đất nông nghiệp trồng cây lâu năm và đất ở đô thị đã được cấp GCNQSD đất. Tài sản trên đất gồm nhà ở, công trình xây dựng và một số loại cây trồng. Trong 12 hộ gia đình, cá nhân có:

- Hộ ông Phạm Văn Lực đang tranh chấp quyền sử dụng đất chưa giải quyết xong nên tiền bồi thường, hỗ trợ được chuyển vào Kho bạc Nhà nước chờ sau khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết xong thì trả cho người có quyền sử dụng đất theo khoản 3, Điều 30 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

- 11 hộ gia đình, cá nhân còn lại sử dụng đất ổn định, không tranh chấp.

Tài sản trên đất gồm nhà ở, công trình xây dựng và một số loại cây trồng, trong 15 hộ gia đình, cá nhân có:

- 03 hộ gia đình, cá nhân có nhà ở, công trình xây dựng trên đất nông nghiệp được UBND thị trấn Tân Khai xác nhận thời gian xây dựng trước ngày 01/7/2004.

- 09 hộ gia đình, cá nhân còn lại có nhà ở, công trình xây dựng trên đất ở.

2. Tổng hợp diện tích đất thu hồi được bồi thường:

Tổng diện tích đất bị thu hồi là: 18.358,0m², trong đó:

+ Đất ở đô thị: 302,7m².

+ Đất nông nghiệp trồng cây lâu năm: 18.055,3m².

3. Bồi thường về đất:

3.1. Bồi thường về đất nông nghiệp:

a. Chính sách bồi thường:

Việc bồi thường về đất nông nghiệp trồng cây lâu năm được thực hiện theo Điều 74; khoản 1, Điều 75; điểm a, khoản 1, Điều 77, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 5, Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Bình Phước.

b. Đơn giá bồi thường:

Thực hiện theo Điều 6 Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Bình Phước; Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh Bình Phước. Cụ thể:

- Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 13: 257.000/m².
- Các thửa đất còn lại (tiếp giáp đường quy hoạch vào KCN Tân Khai II): 206.000 đồng/m².

3.2. Bồi thường về đất ở:

a. Chính sách bồi thường:

Việc bồi thường về đất ở đô thị được thực hiện theo Điều 74; khoản 1, Điều 75; Điều 79, Luật Đất đai năm 2013; Điều 6, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Điều 5, Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Bình Phước.

b. Đơn giá bồi thường:

Thực hiện theo Điều 6, Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Bình Phước; Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh Bình Phước. Cụ thể:

- Các thửa đất tiếp giáp Quốc lộ 13: 5.630.000 đồng/m².
- Các thửa đất còn lại (tiếp giáp đường quy hoạch vào KCN Tân Khai II):
- + Đoạn từ giáp Quốc lộ 13 đến cách Quốc lộ 13 vào 300m: 2.465.000 đồng/m².
- + Đoạn từ cách Quốc lộ 13 vào 300m đến KCN Tân Khai II: 2.465.000 đồng/m².

4. Hỗ trợ đất nông nghiệp:

a. Chính sách hỗ trợ:

Việc hỗ trợ đất nông nghiệp trong khu dân cư thực hiện theo điểm d, khoản 2, Điều 83, Luật Đất đai năm 2013; Điều 25, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và khoản 23, Điều 1, Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh Bình Phước. Theo đó, các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất nông nghiệp được hỗ trợ tối đa không quá 50% đơn giá đất ở theo Bảng giá đất tại vị trí đất thu hồi; diện tích được hỗ trợ bằng diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi nhưng không quá 05 lần hạn mức giao đất ở tại địa phương (không quá 1.500m²).

b. Đơn giá hỗ trợ:

Thực hiện theo Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Hớn Quản với mức hỗ trợ bằng 10% đơn giá đất ở theo Bảng giá đất tại vị trí đất thu hồi.

5. Bồi thường, hỗ trợ về nhà ở, công trình xây dựng, cây trồng trên đất:

a. Bồi thường, hỗ trợ về nhà ở, công trình xây dựng trên đất:

Chính sách bồi thường:

- Đối với 12 hộ gia đình, cá nhân có nhà ở, công trình xây dựng trên đất ở: Bồi thường theo khoản 1, điều 89, Luật Đất đai năm 2013. Mức bồi thường là 100% đơn giá xây dựng mới.

- Đối với 03 hộ gia đình, cá nhân có nhà ở, công trình xây dựng trên đất nông nghiệp: Hỗ trợ thiệt hại về nhà ở, công trình xây dựng không hợp pháp theo điểm d, khoản 2, Điều 83, Luật Đất đai năm 2013; Điều 25, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và khoản 18, Điều 1, Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh Bình Phước. Nhà ở, công trình xây dựng được UBND thị trấn Tân Khai xác định thời điểm xây dựng trước ngày 01/7/2004 nên được hỗ trợ 100% đơn giá xây dựng mới.

Đơn giá bồi thường, hỗ trợ: Thực hiện theo Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh Bình Phước.

b. Bồi thường về cây trồng trên đất:

Chính sách bồi thường: Thực hiện theo theo Điều 90, Luật Đất đai năm 2013 và Điều 15, Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Bình Phước. Mức bồi thường là 100% đơn giá.

Đơn giá bồi thường: Thực hiện theo Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh Bình Phước.

6. Bồi thường, hỗ trợ khác:

a. Hỗ trợ ổn định đời sống: Thực hiện theo điểm a, khoản 2, Điều 83, Luật Đất đai năm 2013; Điều 19, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; khoản 5, Điều 4, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Điều 19, Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Bình Phước và khoản 14, Điều 1, Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh Bình Phước. Mức hỗ trợ căn cứ vào diện tích đất bị thu hồi và được tính bằng tiền tương đương 30 kg gạo trong một tháng cho một nhân khẩu. Giá gạo áp dụng hỗ trợ ổn định đời sống cho các hộ có đất bị thu hồi theo đơn giá Quý I/2021 là: 12.025 đồng/kg.

b. Bồi thường chi phí di chuyển: Các hộ gia đình, cá nhân phải di chuyển chỗ ở khi bị thu hồi đất được bồi thường chi phí di chuyển theo Điều 91, Luật Đất đai năm 2013; Điều 17, Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Bình Phước và khoản 12, Điều 1, Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND

ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh Bình Phước. Mức bồi thường là 5.000.000 đồng/hộ (di chuyển trong huyện).

7. Bố trí tái định cư:

a. Chính sách bố trí tái định cư cho người có đất ở thu hồi mà phải di chuyển chỗ ở:

Việc bố trí tái định cư cho người có đất ở thu hồi mà phải di chuyển chỗ ở được thực hiện theo điểm a, khoản 1, Điều 79 và Điều 86, Luật đất đai năm 2013; khoản 1, Điều 6, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Trong Phương án này có hộ ông Phạm Văn Luận bị thu hồi hết đất ở mà phải di chuyển chỗ ở và được UBND thị trấn Tân Khai xác nhận không còn đất ở nào khác trong địa bàn thị trấn sẽ được bồi thường bằng đất ở (bố trí tái định cư).

b. Khu vực bố trí tái định cư:

Khu V thuộc TTHC huyện Hớn Quản, Khu phố 1, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản (gần Ban chỉ huy quân sự huyện Hớn Quản). Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Hớn Quản có trách nhiệm xây dựng Phương án bố trí tái định cư cho hộ ông Phạm Văn Luận gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định và tham mưu UBND huyện phê duyệt theo quy định.

8. Chi phí bồi thường, hỗ trợ:

Tổng chi phí: 11.913.365.685 đồng (Mười một tỷ chín trăm mười ba triệu ba trăm sáu mươi lăm ngàn sáu trăm tám mươi lăm đồng), trong đó:

| | |
|---|---------------------|
| a. Bồi thường về đất: | 5.525.261.300 đồng. |
| b. Hỗ trợ về đất: | 2.532.180.000 đồng. |
| c. Bồi thường về nhà ở: | 1.719.246.400 đồng. |
| d. Bồi thường về công trình xây dựng trên đất: | 979.614.035 đồng. |
| e. Hỗ trợ thiệt hại về nhà ở, công trình xây dựng không hợp pháp: | 592.775.700 đồng. |
| f. Bồi thường về cây trồng trên đất: | 388.855.500 đồng. |
| g. Hỗ trợ ổn định đời sống: | 150.432.750 đồng. |
| h. Bồi thường chi phí di chuyển: | 25.000.000 đồng. |

9. Nguồn vốn thực hiện:

Do chủ đầu tư là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước chi trả.

Điều 2. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Hớn Quản có trách nhiệm:

- Phối hợp với chủ đầu tư (Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước) chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho 12 hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1.

- Phối hợp với chủ đầu tư, UBND thị trấn Tân Khai phổ biến, niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND thị trấn và điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi và gửi Quyết định này cho 12 hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước, Chủ tịch UBND thị trấn Tân Khai, Thủ trưởng các ngành có liên quan và 12 hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- CT, PCT. UBND huyện;
- Như Điều 3;
- LĐVP, CV.Quang;
- Lưu: VT

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Thị Kim Oanh



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 161 /QĐ-UBND

Hón Quản, ngày 20 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất của hộ ông Hoàng Văn Sơn để thực hiện dự án:
Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II,
thị trấn Tân Khai, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh Bình Phước Thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2021, các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021 và hủy danh mục các dự án thu hồi đất quá 03 năm chưa thực hiện trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành quy định về chính sách, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 07/12/2020 của UBND tỉnh Bình Phước sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh ;

Căn cứ Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2779/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh Bình Phước về việc Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn thực hiện trước của dự án đầu tư xây dựng công trình : Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước ;



Căn cứ Công văn số 2508/UBND-KT ngày 27/7/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc triển khai dự án : Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II ;

Căn cứ Công văn số 3071/UBND-KT ngày 28/8/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc thuận chủ trương điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình : Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước ;

Căn cứ Thông báo số 10/TB-UBND ngày 25/01/2018 của UBND huyện Hớn Quản thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II, xã Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Thông báo số 157/TB-UBND ngày 24/9/2020 của UBND huyện Hớn Quản Điều chỉnh Thông báo số 10/TB-UBND ngày 25/01/2018 của UBND huyện Hớn Quản;

Xét đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 22/TTr-PTNMT ngày 19/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 310,1m² (Ba trăm mười phẩy một mét vuông) đất trồng cây lâu năm (CLN) của hộ ông Hoàng Văn Sơn, thường trú tại Ấp Xa Lách, xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Lý do thu hồi: Để thực hiện dự án Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Khu đất tọa lạc tại: Khu phố 7, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

- Vị trí, tứ cận khu đất thu hồi: Được xác định tại mảnh trích đo bản đồ địa chính số 86-2019, tỷ lệ 1/1.000 (Phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án Đường trục chính từ Quốc lộ 13 vào Khu công nghiệp Tân Khai II) do Công ty TNHH MTV đo đạc bản đồ Bình Long thực hiện và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước thẩm định, phê duyệt ngày 07/3/2019. Khu đất thu hồi tương ứng với một phần thửa đất số 309, tờ bản đồ số 59.

- Nguồn gốc đất: Đất được UBND huyện Bình Long (cũ) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 050957, số vào sổ H 08913, ngày 24/12/2008.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. UBND thị trấn Tân Khai phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất giao quyết định này cho hộ ông Hoàng Văn Sơn; trường hợp hộ ông Hoàng Văn Sơn không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định này tại trụ sở UBND thị trấn Tân Khai, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư khu phố 7.

2. Văn phòng HĐND-UBND huyện có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND huyện Hớn Quản.

3. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi.

4. Trung tâm Phát triển quỹ đất phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai hướng dẫn hộ ông Hoàng Văn Sơn thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Chủ tịch UBND thị trấn Tân Khai, Thủ trưởng các ngành có liên quan và hộ ông Hoàng Văn Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.//

Nơi nhận:

- CT, PCT. UBND huyện;
- Như Điều 3;
- LĐVP, CV.Quang;
- Lưu: VT

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Thị Kim Oanh

